

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương
ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND
tỉnh Bắc Ninh Quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh
có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 367/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của
HĐND tỉnh khóa XIX kỳ họp thứ 24 về điều hành ngân sách cuối năm 2024; xây
dựng dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh
năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
93/TTr-SKHCCN ngày 24 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp
tỉnh năm 2025 (có Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:

- Tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp các nhiệm vụ khoa học và công nghệ
năm 2025 theo quy định;
- Triển khai, hướng dẫn, giám sát và đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực
hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đảm bảo tiến độ, hiệu quả;
- Tổ chức tổng kết, đánh giá, nghiệm thu và cấp giấy chứng nhận đăng ký
kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
theo quy định;

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả theo quy định của pháp luật;

- Đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh việc triển khai, áp dụng các kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm nhân rộng vào sản xuất và đời sống.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *LSN*

Nơi nhận: *Thy*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, XDCB, KTTH;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải
Đào Quang Khải

DANH MỤC
CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CẤP TỈNH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên đề tài	Cơ quan đề xuất/đề xuất đặt hàng	Phương thức tổ chức thực hiện	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí (Triệu đồng)
1	Giải pháp áp dụng bộ chỉ tiêu hệ thống thông tin chuẩn hóa cho các khu công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và thúc đẩy tăng trưởng xanh tại tỉnh Bắc Ninh	Ban Quản lý các KCN tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý các khu công nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được bộ chỉ số, các nguyên tắc, yêu cầu và nội dung phù hợp với hệ thống thông tin quốc gia về các khu công nghiệp. - Đánh giá thực trạng các KCN tỉnh Bắc Ninh dựa trên bộ chỉ số xây dựng được. - Xếp hạng phân tích xu hướng phát triển cho các KCN tỉnh Bắc Ninh. - Đánh giá tác động, vai trò của các KCN vào tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh. - Xây dựng cẩm nang hướng dẫn minh bạch thông tin quốc gia về các KCN tỉnh Bắc Ninh; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý các KCN và thúc đẩy tăng trưởng xanh của Bắc Ninh. 	900
2	Nghiên cứu các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh nhằm đạt các tiêu chuẩn của đô thị loại I trực thuộc Trung ương giai đoạn 2026-2030	Viện Nghiên cứu và Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển đô thị hiện đại, các điều kiện cần và đủ, định hướng và giải pháp để phát triển tỉnh Bắc Ninh thành đô thị loại I, thành phố trực thuộc Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khung lý luận và thực tiễn xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành đô thị loại I, Thành phố trực thuộc Trung ương. - Đánh giá được thực trạng, mức độ đạt được theo các tiêu chí của đô thị loại I, Thành phố trực thuộc Trung ương. - Xây dựng định hướng, xác định mô hình đô thị thích hợp với tỉnh Bắc Ninh và đề xuất chính sách, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội để tỉnh Bắc Ninh đạt tiêu chí đô thị loại I, Thành phố trực thuộc Trung ương. 	850
3	Xây dựng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật để đánh giá thực	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực	Nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật để đánh giá thực trạng cung	<ul style="list-style-type: none"> - Khung lý thuyết về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật để đánh giá thực trạng cung cấp dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch. - Bộ cơ sở dữ liệu về thực trạng cung cấp dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch của tỉnh Bắc Ninh. 	800

	trạng cung cấp dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và đề xuất giải pháp phát triển bền vững ngành du lịch tỉnh Bắc Ninh		hiện nhiệm vụ	cấp dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và đề xuất giải pháp phát triển bền vững ngành du lịch tỉnh Bắc Ninh	- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật để đánh giá thực trạng cung cấp dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất được các giải pháp phát triển bền vững ngành du lịch của tỉnh Bắc Ninh.	
4	Xây dựng mô hình kinh tế chia sẻ cho khu vực nông thôn tại tỉnh Bắc Ninh	Hội Nông dân tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	- Nghiên cứu thực trạng, phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, đề xuất mô hình thí điểm phát triển kinh tế chia sẻ tại khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh nhằm tăng kết quả và hiệu quả khai thác các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	- Cơ sở dữ liệu về thực trạng kinh tế chia sẻ trong khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh. - Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển mô hình trong kinh tế chia sẻ khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh. - Mô hình thí điểm kinh tế chia sẻ khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh, nhằm gắn kết cộng đồng và chia sẻ lợi ích, tăng giá trị sản xuất nông nghiệp cho địa phương.	1.000
5	Xây dựng, triển khai mô hình điểm áp dụng hệ thống quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn TCVN ISO 21001:2019 và công cụ 5S, tích hợp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Thí điểm, áp dụng thành công hệ thống quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn ISO21001:2019 và công cụ 5S tại các cấp học trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường	- Áp dụng thí điểm thành công hệ thống quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn ISO 21001:2019, công cụ 5S và ứng dụng công nghệ thông tin tại 01 trường THPT và 01 trường THCS trên địa bàn tỉnh. - Áp dụng công cụ 5S và ứng dụng công nghệ thông tin tại 01 trường mầm non và 01 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh. - 02 Giấy chứng nhận Hệ thống ISO 21000:2019 cho các trường THPT và THCS được tổ chức có thẩm quyền cấp. - 04 Giấy xác nhận áp dụng công cụ 5S cho 04 trường được tổ chức có thẩm quyền cấp.	900
6	Phát triển mô hình HTX du lịch sinh thái theo hướng	Liên minh HTX tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển	- Nghiên cứu đánh giá thực trạng, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến phát	- Tài liệu số liệu về thực trạng phát triển mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh.	2.000

	kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh		chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<p>triển mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn, nhằm phát triển Hợp tác xã du lịch sinh thái gắn với các hoạt động trải nghiệm tại tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển và nhân rộng mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh. - Mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn, nhằm phát triển Hợp tác xã du lịch sinh thái gắn với các hoạt động trải nghiệm tại tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển và nhân rộng mô hình Hợp tác xã du lịch sinh thái theo hướng kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Bắc Ninh. 	
7	Nghiên cứu diễn biến sạt lở bờ, bãi sông, đề xuất giải pháp quản lý và ứng phó với sạt lở công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Trung tâm Công nghệ và Dữ liệu tài nguyên nước - Trung Tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia - Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu diễn biến, đánh giá, xác định được thực trạng, nguyên nhân, cơ chế và các yếu tố ảnh hưởng đến sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất giải pháp ứng phó sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả nghiên cứu diễn biến, đánh giá hiện trạng sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Báo cáo phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Báo cáo đề xuất giải pháp ứng phó với sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Bản đồ hiện trạng các vị trí sạt lở bờ, bãi sông, công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, tỷ lệ 1/10.000 (trên nền tảng số). 	2.000
8	Nghiên cứu giải pháp nâng cao phương pháp dạy học và đánh giá học sinh môn Toán,	Viện Phát triển Công nghệ và Giáo dục - Liên hiệp	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khung dạy học năng lực và khung đánh giá năng lực đặc thù, năng lực chung của học sinh trong môn Toán, Khoa học, Tin học và 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và hoàn thiện khung dạy học năng lực chung, năng lực đặc thù theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Quy trình tích hợp năng lực chung, năng lực đặc thù vào dạy học; phương pháp phát triển năng lực chung, năng lực đặc thù; Xây dựng mẫu kế hoạch bài giảng 	1.000

	Khoa học, Tin học và Công nghệ cho giáo viên tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Hội KH&KT Việt Nam	hiện nhiệm vụ	Công nghệ phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 dành cho giáo viên. - Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tập huấn cho giáo viên tiểu học dạy học và đánh giá năng lực chung và năng lực đặc thù, năng lực chung của học sinh trong môn Toán, Khoa học, Tin học và Công nghệ phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.	tích hợp năng lực chung, năng lực đặc thù trong môn Toán, Khoa học, Tin học và Công nghệ. - Xây dựng và hoàn thiện khung đánh giá và mẫu công cụ đánh giá năng lực chung, năng lực đặc thù. - Xây dựng và hoàn thiện tài liệu hướng dẫn và quy trình tập huấn giáo viên tiểu học trong đánh giá năng lực chung, năng lực đặc thù. Tổ chức tập huấn và xây dựng mô hình thí điểm tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	
9	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050	Vụ các trường chính trị - Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	- Đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2024. - Xây dựng khung phân tích, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050. - Đề xuất các định hướng, giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050.	- Tài liệu, số liệu về thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2024. - Khung phân tích, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050. - Đề xuất được các định hướng, giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh Bắc Ninh đến năm 2050.	850
10	Nghiên cứu đề xuất chu trình truyền thông hiệu quả nhằm tăng cường nhận thức của	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực	Nghiên cứu, đề xuất chu trình truyền thông hiệu quả và giải pháp thực hiện nhằm tăng cường nhận thức của người dân và	- Đánh giá được thực trạng chu trình truyền thông hiệu quả tại tỉnh Bắc Ninh, phân tích các yếu tố ảnh hưởng, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra. - Giải pháp xây dựng và hoàn thiện chu trình truyền thông hiệu quả nhằm tăng cường nhận thức của người dân và	900

	người dân và doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường sinh thái ở tỉnh Bắc Ninh hiện nay		hiện nhiệm vụ	doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường sinh thái tỉnh Bắc Ninh	doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường sinh thái ở Bắc Ninh. - Bộ tài liệu hướng dẫn chu trình truyền thông hiệu quả phù hợp thực tiễn tỉnh Bắc Ninh. - Thử nghiệm thực hiện chu trình truyền thông hiệu quả ở một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	
11	Giải pháp nâng cao năng lực và khả năng thích ứng của lao động là người dân tộc thiểu số đến các khu đô thị và công nghiệp nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh	Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Đánh giá thực trạng, phân tích các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực và khả năng thích ứng của lao động là người dân tộc thiểu số đến các khu đô thị và công nghiệp nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh	- Đánh giá được thực trạng năng lực và khả năng thích ứng của lao động là người dân tộc thiểu số đến các khu đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh hiện nay. - Đánh giá được thực trạng các chính sách xã hội và các yếu tố tác động đến người lao động dân tộc thiểu số ở các khu đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Đánh giá thực trạng tăng trưởng xanh, ảnh hưởng của việc di cư lao động là người dân tộc thiểu số tới tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh hiện nay. - Xây dựng bộ chỉ số đánh giá tăng trưởng xanh trên khía cạnh lao động. - Đề xuất các định hướng, giải pháp, kiến nghị chính sách, nhằm nâng cao năng lực và khả năng thích ứng của lao động là người dân tộc thiểu số đến các khu đô thị và công nghiệp nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh của tỉnh Bắc Ninh.	900
12	Nghiên cứu đề xuất giải pháp cải thiện khả năng thích ứng xã hội của người dân tỉnh Bắc Ninh đối với quá trình chuyển đổi số quốc gia hiện nay.	Hội Xã hội học Việt Nam	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	- Khảo sát, đánh giá thực trạng thích ứng xã hội của người dân tỉnh Bắc Ninh đối với quá trình chuyển đổi số quốc gia hiện nay. - Phân tích các nhân tố tác động đến khả năng thích ứng xã hội của người dân tỉnh Bắc Ninh đối với quá trình chuyển đổi số. - Đề xuất các giải pháp và kiến nghị chính sách cải thiện năng lực thích ứng xã hội của người dân Bắc Ninh đối với chuyển đổi số, kỷ nguyên số.	- Tài liệu, số liệu về thực trạng thích ứng xã hội của người dân tỉnh Bắc Ninh đối với quá trình chuyển đổi số quốc gia hiện nay. - Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng thích ứng xã hội của người dân Bắc Ninh đối với chuyển đổi số. - Hệ thống giải pháp và kiến nghị chính sách cải thiện năng lực thích ứng xã hội của người dân Bắc Ninh đối với chuyển đổi số, kỷ nguyên số.	900

				nguyên số.		
13	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Từ Sơn	Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, phân tích các chỉ tiêu và các yếu tố liên quan đến độ an toàn thực phẩm thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Từ Sơn. - Đề xuất các giải pháp hỗ trợ các cơ sở kinh doanh; các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước cho loại hình kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Từ Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu thực trạng hoạt động kinh doanh, các chỉ tiêu và các yếu tố liên quan đến độ an toàn thực phẩm thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Từ Sơn. - Các giải pháp hỗ trợ các cơ sở kinh doanh; giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước cho loại hình kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Từ Sơn. 	600
14	Nghiên cứu và đề xuất giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Công an tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Công an tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, phân tích các yếu tố tác động đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh; dự báo và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu, số liệu về thực trạng công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư; các yếu tố tác động đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Dự báo và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong hoạt động đầu tư. 	400
15	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của UBND cấp xã trên địa bàn	Công an tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Công an tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện	Nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; dự báo tình hình có	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu, số liệu về thực trạng và các yếu tố tác động tới công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2024. - Dự báo được tình hình có liên quan và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của UBND cấp xã trên 	400

	tỉnh Bắc Ninh			liên quan và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới.	địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới.	
16	Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp quản lý về cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Công an tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Công an tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện	Nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; dự báo tình hình có liên quan và các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới.	- Tài liệu, số liệu về thực trạng, đặc điểm tình hình liên quan đến công tác quản lý nhà nước về cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025. - Dự báo tình hình và đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Bắc Ninh.	400
17	Giải pháp an sinh xã hội cho gia đình công nhân di cư tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh	Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Phân tích, đánh giá thực trạng an sinh xã hội cho gia đình công nhân di cư tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh. Đề xuất giải pháp đảm bảo an sinh xã hội cho gia đình công nhân di cư tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh, tạo điều kiện cho công nhân yên tâm lao động sản xuất.	Tài liệu về thực trạng gia đình công nhân di cư, thực trạng các dịch vụ an sinh xã hội, mức độ tiếp cận và sự hài lòng của gia đình công nhân di cư đối với các dịch vụ an sinh xã hội tại các KCN trên địa bàn tỉnh. - Xác định các yếu tố tác động tới an sinh xã hội cho gia đình công nhân di cư tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nâng cao chất lượng an sinh xã hội cho gia đình công nhân di cư tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.	900
18	Nghiên cứu hành vi tiêu dùng và cạnh tranh không lành	Trung tâm Công nghệ chống hàng	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển	- Nghiên cứu thực trạng, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi và	- Đánh giá được thực trạng hành vi tiêu dùng và các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sắm của người tiêu dùng trong môi trường số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	1.000

	<p>mạnh trong chuyên đổi số, giải pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>giả - Liên Hiệp các Hội KHKT tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>quyết định mua sắm hàng hóa, sử dụng dịch vụ trong thương mại điện tử và các nền tảng trực tuyến của người tiêu dùng tại tỉnh Bắc Ninh.</p> <p>- Đánh giá, phân tích mức độ và các hình thức cạnh tranh không lành mạnh của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong thời kỳ chuyên đổi số.</p> <p>- Đề xuất giải pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>- Đánh giá được thực trạng cạnh tranh không lành mạnh, các hình thức gian lận thương mại phổ biến trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Các giải pháp, khuyến nghị chính sách, xây dựng chương trình truyền thông nhằm nângcao nhận thức, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.</p>	
19	<p>Nghiên cứu một số giải pháp phát triển du lịch văn hóa tâm linh trong cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trung tâm Bảo tồn di tích và xúc tiến du lịch</p> <p>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>- Khảo sát, đánh giá thực trạng tiềm năng phát triển du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Đề xuất các giải pháp bảo tồn, khai thác và phát huy hiệu quả giá trị các tài nguyên nhằm phát triển du lịch văn hóa tâm linh trong tình hình hiện nay trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>- Tài liệu, số liệu về thực trạng tiềm năng phát triển du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Các giải pháp bảo tồn, khai thác và phát huy hiệu quả giá trị các tài nguyên nhằm phát triển du lịch văn hóa tâm linh trong tình hình hiện nay trên địa bàn tỉnh.</p>	750
TỔNG CỘNG						17.450

DANH MỤC
CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên đề tài, dự án	Cơ quan đề xuất/đặt hàng	Phương thức tổ chức thực hiện	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu kết quả	Dự kiến kinh phí (Triệu đồng)
I	Khoa học kỹ thuật và công nghệ					
1	Nghiên cứu, ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) cho công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Nghiên cứu, ứng dụng và hoàn thiện trình tự áp dụng BIM cho công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương, quản lý dự án và chuyển giao thông tin phục vụ cho vận hành, bảo trì công trình trên nền tảng thông tin mở và đồng nhất tiêu chuẩn dữ liệu, làm cơ sở thống nhất dữ liệu liên ngành tại tỉnh Bắc Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu về thực trạng công tác triển khai thực hiện dự án, quản lý dự án và vận hành bảo trì công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật tại Bắc Ninh. - Xây dựng và hoàn thiện quy trình triển khai áp dụng BIM, bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng BIM trong thiết kế, thi công xây dựng, quản lý dự án và chuyển giao thông tin cho vận hành, bảo trì công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật bám sát các quy định của pháp luật, đảm bảo tính khả thi, dễ áp dụng và phù hợp với thực tiễn của tỉnh. - Ứng dụng xây dựng mô hình thông tin công trình (BIM) cho 01 hạng mục dân dụng trên địa bàn tỉnh. 	1.000
2	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo phát hiện trầm cảm trong học sinh, sinh viên tại tỉnh Bắc Ninh	Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp, Bộ Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Nghiên cứu, xây dựng bộ câu hỏi khảo sát dựa trên thanh đo đánh giá trầm cảm phù hợp với đối tượng học sinh, sinh viên. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo trong đánh giá và dự đoán trầm cảm trong học sinh, sinh viên. Từ đó xây dựng phần mềm ứng dụng phát hiện trầm cảm học sinh, sinh viên.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ câu hỏi khảo sát trầm cảm học sinh, sinh viên, dựa trên một hoặc một số thang đo phát hiện trầm cảm hiện nay được Bộ Y tế công nhận. - Nghiên cứu, lựa chọn một hoặc một số phương pháp trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo để phân tích, đánh giá, dự đoán trầm cảm học sinh, sinh viên. - Phần mềm ứng dụng phân tích, đánh giá, dự đoán trầm cảm học sinh, sinh viên. 	800

3	Nghiên cứu, hiện đại hóa hệ thống vận hành, giám sát công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai bằng công nghệ viễn thám - GIS	Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Hiện đại hóa hệ thống vận hành, giám sát công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai tại tỉnh Bắc Ninh nhằm đáp ứng Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu hệ thống thủy lợi tỉnh Bắc Ninh được chuẩn hóa. - Xây dựng và hoàn thiện công nghệ viễn thám - WebGIS phục vụ vận hành, giám sát hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai tại tỉnh Bắc Ninh. - Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu đáp ứng được yêu cầu vận hành và giám sát theo thời gian thực. 	800
4	Ứng dụng công nghệ xử lý, tái chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng	Viện Vật liệu Xây dựng - Bộ Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và hoàn thiện quy trình công nghệ xử lý, tái chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất xỉ măng alumin, cốt chịu lửa và gạch nung. - Xử lý và tái chế khoảng 100 tấn xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất: <ul style="list-style-type: none"> + 10 - 20 tấn xỉ măng alumin. + 10 - 20 cốt chịu lửa. + 1.000 viên gạch nung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu, số liệu về thực trạng phát thải xỉ nhôm; phân tích, đánh giá tính chất hóa học, tính chất cơ lý, tính chất khoáng học,... của xỉ nhôm tại các làng nghề và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong tỉnh Bắc Ninh. - Hoàn thiện và lắp đặt thiết bị công nghệ sơ chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất (100 tấn xỉ nhôm). - Quy trình công nghệ xử lý, tái chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất xỉ măng alumin - Quy trình công nghệ xử lý, tái chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất cốt chịu lửa, - Quy trình công nghệ xử lý, tái chế xỉ nhôm làm nguyên liệu sản xuất gạch nung. - Sản xuất thử nghiệm sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + 10 - 20 tấn xỉ măng alumin thỏa mãn TCVN 7659:2007 loại AC50. + 10 - 20 cốt chịu lửa với độ chịu lửa $\geq 1.350^{\circ}\text{C}$, hàm lượng $\text{Al}_2\text{O}_3 > 35\%$. + 1.000 viên gạch nung đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 1451:1998-M75 và TCVN 1450:2009-M75. 	1.500
II Khoa học y, dược						
1	Phân tích nồng độ chất béo nhân tạo -Trans Fatty Acids trong thực phẩm và nguy cơ bệnh tim mạch giai đoạn 2025-	Trường Đại học Y Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định tỷ lệ mắc bệnh lý tim mạch (mạch vành và tai biến mạch máu não) của người dân trên 40 tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Điều tra, phân tích nồng độ chất béo nhân tạo -Trans Fatty 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích tỷ lệ mắc bệnh lý tim mạch (mạch vành và tai biến mạch máu não) của người dân trên 40 tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Kết quả phân tích nồng độ chất béo nhân tạo -Trans Fatty Acids trong thực phẩm ăn nhanh và dầu thực vật lưu hành tại Bắc Ninh. 	1.800

	2027 tại tỉnh Bắc Ninh			Acids trong thực phẩm ăn nhanh và dầu thực vật lưu hành tại Bắc Ninh. - Phân tích một số yếu tố nguy cơ tương tác giữa bệnh lý tim mạch với hành vi sử dụng thực phẩm có chất béo nhân tạo và một số tác nhân ngoại sinh khác.	- Xác định các yếu tố nguy cơ tương tác giữa bệnh lý tim mạch với hành vi sử dụng thực phẩm có chất béo nhân tạo và một số tác nhân ngoại sinh khác.	
2	Đánh giá thực trạng cung cấp dịch vụ chăm sóc sơ sinh và hiệu quả một số giải pháp can thiệp tại Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bắc Ninh	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh triển khai thực hiện	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và triển khai một số biện pháp can thiệp nhằm cải thiện cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ sơ sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	- Đánh giá thực trạng chăm sóc sơ sinh và một số yếu tố liên quan tại 7 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bắc Ninh năm 2025-2026. - Áp dụng các giải pháp can thiệp và đánh giá được hiệu quả các giải pháp can thiệp nhằm cải thiện cung cấp dịch vụ chăm sóc sơ sinh tại 7 Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cung cấp các giải pháp cho ngành Y tế tỉnh Bắc Ninh nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc sơ sinh tại các cơ sở y tế và áp dụng triển khai tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh.	600
3	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và hiệu quả của một số giải pháp can thiệp stress, lo âu, trầm cảm ở học sinh trung học phổ thông tại Bắc Ninh	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh triển khai thực hiện	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và triển khai một số biện pháp can thiệp tình trạng stress, lo âu, trầm cảm của học sinh trung học phổ thông tỉnh Bắc Ninh	- Nghiên cứu tỷ lệ stress, lo âu, trầm cảm ở học sinh THPT tỉnh Bắc Ninh năm 2025. - Đánh giá được các yếu tố ảnh hưởng, liên quan đến tình trạng stress, lo âu, trầm cảm của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh. - Áp dụng một số giải pháp can thiệp và đánh giá được hiệu quả giải pháp can thiệp tình trạng stress, lo âu, trầm cảm của học sinh THPT. - Đề xuất được các giải pháp phù hợp để nâng cao nhận thức của học sinh, phụ huynh, người chăm sóc, giáo viên,... nhằm hạn chế tình trạng stress, lo âu, trầm cảm ở học sinh THPT trên địa bàn tỉnh.	650
4	Ứng dụng phẫu thuật nội soi điều trị một số bệnh lý	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc	Giao trực tiếp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc	- Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, xác định các yếu tố liên quan đến kết quả phẫu	- Nghiên cứu về đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân mắc một số bệnh lý khớp vai. - Ứng dụng và hoàn thiện quy trình phẫu thuật nội soi	700

	khớp vai tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Ninh	Ninh triển khai thực hiện	thuật nội soi của bệnh nhân mắc một số bệnh lý khớp vai tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. - Đánh giá kết quả ứng dụng phẫu thuật nội soi điều trị một số bệnh lý khớp vai tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	khớp vai tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh. - Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi khớp vai tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh - Ứng dụng thành công kỹ thuật phẫu thuật nội soi khớp vai cho 30 bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, điều trị các bệnh lý khớp vai, giảm tỷ lệ chuyển tuyến ra trung ương	
5	Nghiên cứu ứng dụng theo dõi độ sâu gây mê bằng qCON trong gây mê kiểm soát nồng độ đích (TCI) propofol cho phẫu thuật mở ổ bụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Giao trực tiếp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh triển khai thực hiện	Ứng dụng thành công theo dõi độ sâu gây mê bằng qCON trong gây mê kiểm soát nồng độ đích (TCI) propofol cho phẫu thuật mở ổ bụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh, nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, điều trị bệnh, giảm tỷ lệ biến chứng và tăng khả năng phục hồi sau phẫu thuật	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về phương pháp gây mê và theo dõi độ mê cho phẫu thuật mở ổ bụng. - Xây dựng và hoàn thiện quy trình theo dõi độ sâu gây mê bằng qCON trong gây mê kiểm soát nồng độ đích (TCI) propofol cho phẫu thuật mở ổ bụng. - Ứng dụng thành công quy trình theo dõi độ sâu gây mê bằng qCON trong gây mê kiểm soát nồng độ đích (TCI) propofol cho phẫu thuật mở ổ bụng trên các bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh.	600
6	Giải pháp nâng cao năng lực chuyên ngành gây mê hồi sức Sản phụ khoa tại Bệnh viện Sản nhi và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Bắc Ninh	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Nghiên cứu, áp dụng các giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyên ngành gây mê hồi sức Sản phụ khoa tại Bệnh viện Sản nhi và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Bắc Ninh	- Tài liệu, số liệu về thực trạng chuyên ngành Gây mê Hồi sức Sản khoa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Các giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyên ngành gây mê hồi sức Sản phụ khoa tại Bệnh viện Sản nhi và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Bắc Ninh	800
7	Thực trạng hội chứng chuyên hóa ở người trưởng thành từ trên địa	Trung tâm Y tế huyện Yên Phong	Giao trực tiếp Trung tâm Y tế huyện Yên Phong triển	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và phân tích một số yếu tố liên quan đến hội chứng chuyên hóa ở người trưởng	- Đánh giá được thực trạng hội chứng chuyên hóa ở người trưởng thành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2025 - 2027. - Phân tích được các yếu tố liên quan đến hội chứng	800

	bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2025-2027 và hiệu quả một số giải pháp can thiệp		khai thực hiện	thành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025 - 2027. - Triển khai áp dụng và đánh giá hiệu quả một số giải pháp can thiệp nhằm giảm tỉ lệ hội chứng chuyển hóa ở người trưởng thành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	chuyển hóa ở người trưởng thành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Triển khai áp dụng và đánh giá hiệu quả của một số giải pháp can thiệp nhằm giảm tỉ lệ hội chứng chuyển hóa ở người trưởng thành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	
8	Nghiên cứu gánh nặng kinh tế một số bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Trường Đại học Dược Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	- Xác định tỷ lệ hiện mắc và tỷ lệ mới mắc bệnh ung thư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2024. - Mô tả cơ cấu chi phí y tế điều trị một số bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Ước tính gánh nặng kinh tế một số bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030.	- Báo cáo phân tích tỷ lệ hiện mắc và tỷ lệ mới mắc bệnh ung thư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2024. - 03 Báo cáo mô tả cơ cấu chi phí y tế điều trị 3 bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh - Báo cáo ước tính gánh nặng kinh tế một số bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030 và các giải pháp nhằm giảm gánh nặng kinh tế một số bệnh ung thư phổ biến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	900
III Khoa học nông nghiệp						
1	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật canh tác và phát triển giống táo VC01 an toàn phục vụ sản xuất táo hàng hóa tại Bắc Ninh	Trung tâm thực nghiệm cây lương thực, cây thực phẩm. Viện Cây lương thực-Cây thực phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ.	- Xây dựng mô hình trồng giống táo VC01 hàng hoá, an toàn tại Bắc Ninh. - Xây dựng mô hình nhân giống táo VC01 bằng phương pháp ghép tại Bắc Ninh - Hoàn thiện quy trình kỹ thuật canh tác giống táo VC01 tiên	- Mô hình trình diễn giống táo VC01, năng suất đạt 6-8 tấn/ha (tuổi 1) và 12-15 tấn/ha (tuổi 2), khối lượng trung bình quả từ 60-100 gam, khi chín màu vàng, ăn giòn, ngọt mát; quy mô dự kiến 15ha trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc giống táo VC01 ngắn gọn, dễ áp dụng phù hợp điều kiện sinh thái của tỉnh. - Mô hình nhân giống táo bằng phương pháp ghép quy	1.500

				<p>tiền phù hợp điều kiện canh tác tại Bắc Ninh.</p> <p>- Hoàn thiện quy trình nhân giống VC01 bằng phương pháp ghép phù hợp điều kiện canh tác tại Bắc Ninh.</p>	<p>mô dự kiến 2.000 m², 3.000 cây giống, tỷ lệ sống đạt trên 95% và tỷ lệ xuất vườn đạt > 90%; Hoàn thiện quy trình nhân giống táo VC01 bằng phương pháp ghép.</p>	
2	Xây dựng mô hình trồng và phát triển giống bí đỏ Mật sao 2 gắn với tiêu thụ sản phẩm cho chế biến, xuất khẩu tại Bắc Ninh	Trung tâm thực nghiệm cây lương thực, cây thực phẩm. Viện Cây lương thực-Cây thực phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ.	<p>- Hoàn thiện quy trình kỹ thuật canh tác giống bí đỏ Mật sao 2 năng suất cao, chất lượng đạt tiêu chuẩn chế biến, xuất khẩu.</p> <p>- Xây dựng mô hình sản xuất và mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm giống bí đỏ Mật sao 2.</p>	<p>- Xây dựng và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc giống bí đỏ Mật sao 2 phù hợp điều kiện canh tác tại tỉnh Bắc Ninh. Quy mô sản xuất thử dự kiến: 6ha/2 vụ/năm.</p> <p>- Mô hình sản xuất giống bí đỏ Mật sao 2 với năng suất đạt > 30 tấn/ha, chất lượng tốt, thu nhập từ 150-200 triệu đồng/ha; Quy mô sản xuất dự kiến: 60ha/2 vụ/năm.</p> <p>- Mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm giống bí đỏ Mật sao 2; sản phẩm của mô hình được thu mua đạt trên 70% sản lượng.</p>	1.600
3	Xây dựng mô hình canh tác bền vững giống lúa thơm mới chất lượng cao Gia Lộc 25 (TĐ25) nhằm nâng cao chất lượng lúa gạo và tăng hiệu quả kinh tế cho các vùng trồng lúa chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển lúa thuần	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	<p>Xây dựng mô hình canh tác bền vững giống lúa thơm mới chất lượng cao Gia lộc 25 (TĐ25), đạt năng suất trung bình 60-65 tạ/ha. Hoàn thiện quy trình kỹ thuật canh tác bền vững giống lúa thơm mới chất lượng cao TĐ25 theo hướng sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn, bền vững.</p>	<p>- Xây dựng mô hình canh tác bền vững giống lúa thơm mới chất lượng cao Gia lộc 25 (TĐ25), quy mô 120ha/04 vụ tại thị xã Thuận Thành, huyện Gia Bình, huyện Yên Phong, đạt năng suất trung bình 60-65 tạ/ha, nhằm nâng cao chất lượng lúa gạo và tăng hiệu quả kinh tế cho các vùng trồng lúa chính trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Hoàn thiện quy trình canh tác bền vững giống lúa thơm mới chất lượng cao Gia lộc 25 (TĐ25) thích hợp với điều kiện canh tác của tỉnh Bắc Ninh.</p>	2.000
4	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục tráng và phát triển bền vững sản	Trung tâm Thực nghiệm và Đào tạo nghề - Học	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện	<p>Nghiên cứu, phục tráng và phát triển giống gà Chi Nhị, Gia Bình, Bắc Ninh làm tiền đề xây dựng thương hiệu giống gà bản địa, đặc thù của huyện Gia</p>	<p>- Đánh giá hiện trạng sản xuất, chăn nuôi gà Chi Nhị. Phân tích đánh giá được đặc điểm hình thái đặc trưng của giống gà Chi Nhị.</p> <p>- Nghiên cứu, chọn tạo đàn gà Chi Nhị hạt nhân ổn định và đồng nhất về ngoại hình với quy mô 200 gà mái sinh</p>	3.500

	phẩm gà Chi Nhị tại Gia Bình, Bắc Ninh	viện Nông nghiệp Việt Nam	nhiệm vụ	Bình, Bắc Ninh	<p>sản, 50 gà trống (có khả năng đẻ trên 55 quả/con/năm; tỷ lệ trứng có phôi đạt trên 88%; Tỷ lệ nở/phôi đạt trên 80%; Tỷ lệ gà con mới nở loại 1 đạt trên 90%).</p> <p>- Chọn tạo được đàn bố mẹ gà Chi Nhị giống với quy mô 500 con mái (có khả năng đẻ trên 60 quả/con/năm; tỷ lệ trứng có phôi đạt trên 88%; Tỷ lệ nở/phôi đạt trên 80%; Tỷ lệ gà con mới nở loại 1 đạt trên 90%); đàn gà thương phẩm quy mô 1.500 con (với tỷ lệ nuôi sống đạt hơn 90%, khối lượng cơ thể lúc 20 tuần đạt trên 1,9kg; Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng $\leq 3,6$kg).</p> <p>- Xây dựng được quy trình chọn đàn gà hạt nhân, quy trình chăn nuôi gà Chi Nhị sinh sản và thương phẩm, chăm sóc, nuôi dưỡng, thú y, phòng trị bệnh cho gà Chi Nhị theo hướng an toàn sinh học.</p>	
5	Nghiên cứu sản xuất và phát triển một số giống lạc thảo dược có giá trị dinh dưỡng cao theo liên kết chuỗi tại thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	UBND thị xã Quế Võ	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Tuyển chọn được 1-2 giống lạc thảo dược (lạc đen) có giá trị dinh dưỡng và hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với điều kiện canh tác tại thị xã Quế Võ. Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm và phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị liên kết từ khâu sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm với sự tham gia của doanh nghiệp, quảng bá sản phẩm tiến tới xây dựng thương hiệu nông sản địa phương.	<p>- Khảo nghiệm 4 giống lạc thảo dược (CNC1, CNC3, LĐ4, LĐ Đài Loan và 01 giống lạc đối chứng phổ biến nhất tại địa phương trong 3 vụ liên tiếp), chọn được 1-2 giống lạc thảo dược (lạc đen) có giá trị dinh dưỡng cao và phù hợp với điều kiện canh tác tại thị xã Quế Võ.</p> <p>- Xây dựng và hoàn thiện quy trình sản xuất thương phẩm giống lạc thảo dược được tuyển chọn.</p> <p>- Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm lạc thảo dược được tuyển chọn với quy mô 05ha, năng suất đạt 2,5-3,0 tấn/ha.</p> <p>- Xây dựng mô hình phát triển sản phẩm theo chuỗi liên kết, kết nối doanh nghiệp với nông dân để sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.</p>	1.500
6	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng một số giống lan Hồ Điệp có giá trị kinh tế cao (đa dạng về chủng	Trung tâm ứng dụng và Dịch vụ KHCN	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất một số giống hoa lan Hồ Điệp thơm có giá trị kinh tế cao (đa dạng về chủng loại, màu sắc và có hương thơm,...) góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu	<p>- Ứng dụng thành công quy trình công nghệ trong trồng, chăm sóc và xử lý phân hoá mầm hoa cho 2 giống hoa lan Hồ Điệp thơm CF.21.14, CF.21.15 tại Bắc Ninh.</p> <p>- Xây dựng mô hình sản xuất 2 giống hoa lan Hồ Điệp thơm CF.21.14, CF.21.15 trong nhà lưới hiện đại với quy mô hơn 10.000 cây tại Bắc Ninh, có chất lượng tốt, hoa có hương thơm, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt,</p>	1.600

	loại, màu sắc và có hương thơm,...) tại tỉnh Bắc Ninh			nhập cho người trồng hoa, thúc đẩy nghề trồng hoa tại Bắc Ninh phát triển.	hiệu quả kinh tế tăng 1,2-1,3 lần so với giống lan Hồ Điệp thông thường.	
7	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình chuỗi sản xuất, chế biến, cung ứng các sản phẩm cao cấp từ măng tây xanh, góp phần đa dạng hoá các sản phẩm trên địa bàn tỉnh và vùng phụ cận.	Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Xây dựng mô hình chuỗi sản xuất, chế biến, cung ứng các sản phẩm cao cấp từ măng tây xanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và vùng phụ cận; góp phần đa dạng hoá các sản phẩm từ măng tây xanh, nâng cao giá trị, cải thiện thu nhập và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm nông sản trên địa bàn tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình trồng măng tây xanh với quy mô dự kiến 1.5ha (0,5ha trồng trong nhà màng, 01 ha trồng ngoài đồng ruộng). - Xây dựng và hoàn thiện quy trình sản xuất, bảo quản, sơ chế, chế biến, đóng gói một số sản phẩm măng tây xanh tại Bắc Ninh: sản phẩm măng tây xanh tươi, trà túi lọc măng tây, bột măng tây,... phù hợp với các tiêu chuẩn. - Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm. 	1.000
8	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (áp dụng công nghệ thông minh trong các khâu chăn nuôi) theo hướng tuần hoàn trong xây dựng mô hình chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm cho hiệu quả kinh tế cao tại Bắc Ninh.	Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KHCN	Sở Khoa học và Công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và công nghệ cao vào sản xuất chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm theo hướng an toàn sinh học, nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh. Nâng cao giá trị sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất, bước đầu xây dựng được chuỗi giá trị hàng hóa theo hướng bền vững.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình chăn nuôi quy mô 5.000 gà đẻ trứng thương phẩm theo hướng an toàn sinh học, kinh tế tuần hoàn (tỷ lệ sống của gà đẻ đạt trên 90%, tỷ lệ đẻ đạt 80-85%, hơn 90% chất thải được xử lý thành phân hữu cơ). - Xây dựng và hoàn thiện quy trình nuôi gà đẻ trứng thương phẩm theo hướng an toàn sinh học với mô hình toàn hoàn, khép kín và an toàn dịch bệnh. - Xây dựng và hoàn thiện quy trình xử lý, làm sạch trứng đảm bảo an toàn thực phẩm. - Xây dựng và hoàn thiện quy trình xử lý chất thải từ chăn nuôi thành phân hữu cơ vi sinh làm phân bón cho cây trồng, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái. 	1.200
TỔNG CỘNG						24.850

DANH MỤC
CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁC NĂM 2025
 (HỘI THẢO KHOA HỌC, ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT, MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT,...)
 (Kèm theo Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan đề xuất nhiệm vụ	Phương thức tổ chức thực hiện (Giao trực tiếp)	Dự kiến kinh phí (Triệu đồng)
I	Hội thảo khoa học			
1	Truyền thông hiểu học của dòng họ Vũ thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài và danh sĩ Vũ Trinh	Trung tâm Bảo tồn di tích và Xúc tiến du lịch - Sở VH TT & DL	Giao Trung tâm Bảo tồn di tích và Xúc tiến du lịch là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
2	Thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng ngoài cánh đồng trên địa bàn thị xã Quế Võ	Hội Nông dân Thị xã Quế Võ	Giao Hội Nông dân Thị xã Quế Võ là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
3	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với phát triển các sản phẩm OCOP, nâng cao giá trị hàng hóa thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh	Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
4	Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Công đoàn Viên chức tỉnh trong tình hình mới	Công đoàn Viên chức tỉnh	Giao Công đoàn Viên chức tỉnh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
5	Công dân học tập góp phần vào xây dựng xã hội học tập và xây dựng công dân số, chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh	Hội Khuyến học tỉnh Bắc Ninh	Giao Hội Khuyến học tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
6	Văn học, nghệ thuật trong không gian văn hóa Kinh Bắc - Bắc Ninh	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh	Giao Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
7	Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài	Liên Hiệp các hội KHKT tỉnh Bắc Ninh	Giao Liên Hiệp các hội KHKT tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
8	Giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh	Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	130
9	Vai trò ngành thủy lợi trong xây dựng và phát triển kinh tế xã	Sở Nông nghiệp và	Giao Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh	130

	hội của tỉnh Bắc Ninh. Bài học kinh nghiệm sau cơn bão số 3 (bão Yagi)	PTNT tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	
II	Điều tra, khảo sát,...			
1	Đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia, thuốc lá; hội thảo khoa học về giải pháp giảm thiểu tác hại của rượu bia, thuốc lá của đối tượng 15-60 tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh	Giao Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	350
III	Mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật			
1	Xây dựng mô hình trồng nấm Đông trùng hạ thảo invitro trên cơ chất tổng hợp	Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN, Sở KH&CN Bắc Ninh	Giao Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	150
2	Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm dưa lê Hàn Quốc Super 007 honey sử dụng phân bón hữu cơ	Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN, Sở KH&CN Bắc Ninh	Giao Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	250
3	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất một số giống rau, quả chất lượng cao, an toàn phục vụ cho các bếp ăn tại các trường học trên địa bàn tỉnh	Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN, Sở KH&CN Bắc Ninh	Giao Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN là cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ	300
	Tổng cộng			2.220



BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH KINH PHÍ CHO CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nội dung chi	Tổng số	Ghi chú
1	Chi cho nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến khoa học kỹ thuật:	44.520	
1.1	Chi các nhiệm vụ KHXH&NV, điều tra, khảo sát, hội thảo, xây dựng mô hình áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh,...	17.450	
1.2	Chi các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ (khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp; tài nguyên môi trường;...)	24.850	
1.3	Chi các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác (hội thảo, điều tra, khảo sát, mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật)	2.220	
2	Dự phòng (để chi cho các nhiệm vụ KH&CN theo quyết định của UBND tỉnh)	2.393	
	Tổng cộng (1+2)	46.913	